

Kiến trúc nhà ở Hàn Quốc thời Joseon qua *Vương quốc nghìn năm*

Korean residential architecture of Joseon dynasty through *The Kingdom of a Thousand Years*

Nguyễn Thị Thu Hà

Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu

Email của tác giả liên hệ: [thuhalim@gmail.com]

THÔNG TIN	TÓM TẮT
Ngày nhận: 27/07/2021 Ngày nhận lại: 10/09/2021 Duyệt đăng: 18/09/2021	Tiểu thuyết <i>Vương quốc nghìn năm</i> của Kim Kyung-uk dựa trên câu chuyện có thật trong lịch sử khi có ba thuyền viên Hà Lan trôi dạt vào Joseon hồi thế kỷ XVII. Thông qua lời kể của Jan Jansz Weltevree - người phương Tây đầu tiên đặt chân đến Joseon, đời sống, xã hội và con người Joseon được cảm nhận và miêu tả một cách mới mẻ, khác lạ với những đánh giá của người Hàn Quốc hay người phương Đông. Nghiên cứu này tập trung khảo sát kiến trúc - văn hoá ở của người Joseon trong tác phẩm văn học độc đáo này để thấy được sự đặc trưng trong văn hoá ở của người Hàn Quốc xưa.
Từ khóa: Kiến trúc, văn hoá ở, nhà tranh, nhà ngói, han-ok, <i>Vương quốc nghìn năm</i>	
Keywords: Architecture, residence culture, straw roofed house, tile-roofed house, han-ok, <i>The Kingdom of a Thousand Years</i>	ABSTRACT Kim Kyung-uk's <i>The Kingdom of a Thousand Years</i> novel is based on a true story in Korea History in the 17 th century when three Dutch were in a shipwrecked. Through the words of Jan Jansz Weltevree - the first Westerner arrived in Joseon, Korea's life, society and people perceived and described in a new way, unfamiliar with the comment of Koreans or Orientals. This study focuses on examining culture utilizing natural environment through this original novel to learn Korea's unconventional residence culture.

1. Đặt vấn đề

Văn hóa là một khái niệm rộng và trên thế giới hiện có rất nhiều định nghĩa về nó. Trong tác phẩm kinh điển Văn hoá nguyên thủy của mình, E.B. Tylor đã định nghĩa văn hoá: “*Văn hoá, hay văn minh, theo nghĩa rộng về tộc người học, nói chung gồm có tri thức, tín ngưỡng, nghệ thuật, đạo đức, luật pháp, tập quán và một số năng lực và thói quen khác được con người chiếm lĩnh với tư cách một thành viên của xã hội*” (E.B. Tylor, 2018). Ở định nghĩa này, Tylor đã đồng nhất văn hoá và văn minh nên không vạch rõ được nội dung văn hoá. Định nghĩa về văn hoá, Trần Ngọc Thêm cho rằng: “*Văn hoá là một hệ thống hữu cơ các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo và tích lũy qua quá trình hoạt động thực tiễn, trong sự tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên và xã hội*” (Trần Ngọc Thêm, 1999:10). Ông còn đưa ra quan điểm, có thể xem văn hoá như một hệ thống gồm bốn thành tố cơ bản: văn hoá nhận thức, văn hoá tổ chức cộng đồng, văn hoá ứng xử

với môi trường tự nhiên và văn hoá ứng xử với môi trường xã hội. Như vậy, cách ứng xử với môi trường tự nhiên là thành tố quan trọng thứ ba của mỗi hệ thống văn hoá. Khi ứng xử với môi trường tự nhiên, con người thường tận dụng những gì có lợi cho mình và ứng phó với những gì có hại. Việc ăn là biểu hiện của tận dụng môi trường tự nhiên, còn việc mặc và ở là văn hoá ứng phó với môi trường tự nhiên.

Bên cạnh đó, gần đây, nghiên cứu văn hoá thông qua văn học ngày càng được nhiều người quan tâm. Trong xu thế đó, tác giả lựa chọn tiểu thuyết *Vương quốc nghìn năm* của Kim Kyung-uk để nghiên cứu về văn hoá, cụ thể là văn hoá ăn, mặc, ở của Hàn Quốc. Tác giả đã nghiên cứu về văn hoá ăn qua bài viết “Nghiên cứu văn hoá tận dụng môi trường tự nhiên: Ăn, của người Hàn Quốc thời Joseon thông qua tiểu thuyết *Vương quốc nghìn năm*” và về văn hoá mặc qua bài viết “Nghiên cứu trang phục của người Hàn Quốc thời Joseon qua tiểu thuyết *Vương quốc nghìn năm*”. Cùng với văn hoá ăn và văn hoá mặc, văn hoá ở cũng là một thành tố quan trọng khi nghiên cứu về văn hoá. Chính vì thế, bài viết này tập trung nghiên cứu về kiến trúc - văn hoá ở của Hàn Quốc thông qua tác phẩm văn học, giới hạn ở tiểu thuyết lịch sử *Vương quốc nghìn năm* của Kim Kyung-uk. Cụ thể, tác giả sẽ khảo sát và phân tích kiến trúc nhà ở của người Joseon ở thế kỷ XVII nhằm tìm hiểu người Hàn Quốc đã ứng phó môi trường tự nhiên vào văn hoá ở như thế nào.

2. Giới thiệu tác giả và tác phẩm

Kim Kyung-uk sinh năm 1971 tại Gwangju, ông tốt nghiệp cử nhân Khoa văn học Anh tại Đại học Seoul và học tiến sĩ Văn học Hàn Quốc tại đây. Kim bước chân vào làng văn học vào năm 1993 khi còn là sinh viên với Giải Nhà văn trẻ của “Thế giới tác giả” cho tiểu thuyết *Kẻ đơn độc*. Kể từ đó, ông còn nhận được rất nhiều giải thưởng khác như Giải văn học Han-kuk Il-bo lần thứ 37 (2004) với truyện ngắn *Jang Guk-yeong đã chết rồi sao?*, Giải văn học hiện đại lần thứ 53 (2007) với 99%; Giải văn học Dong-in lần thứ 40 (2009) với *Đọc sách nguy hiểm*, Giải văn học Kim Seung-ok lần thứ 3 (2015) với *Thiếu niên không già*, Giải nhất Giải thưởng văn học lý tưởng lần thứ 40 (2016) với *Cánh cửa Thiên quốc*. Ngoài ra, ông là tác giả của hàng loạt tác phẩm được đánh giá cao khác như: *Không có cà phê ở quán cà phê Bagdad* (1996), *Đi gặp Betty* (1999), *Ai đã giết Curt Cobain?* (2003), *Như câu chuyện cổ tích* (2010), *Thượng đế không có cháu* (2011), *Quả táo vàng* (2013), *Thời gian của chó và chó sói* (2016), *Người đàn ông soi gương* (2018),...

Tiểu thuyết *Vương quốc nghìn năm* dựa trên câu chuyện có thật trong lịch sử khi có ba thuyền viên Hà Lan trôi dạt vào Joseon hồi thế kỷ 17. Viết về cuộc sống của những người di bang trên đất khách thông qua lời kể của Jan Jansz Weltevree, *Vương quốc nghìn năm* khắc hoạ rõ nét đời sống tâm lý của nhân vật chính cũng như một phần đời sống xã hội và chính trị Hàn Quốc thời kỳ Joseon những năm đầu thế kỷ 17.

Năm 1627, có ba người Hà Lan là Weltevree, Evoken và Denison đang đi trên con tàu *Ouwerkerck* tới Nagasaki, Nhật Bản thì bị bão đánh đắm vào đảo Jeju, Joseon. Họ bị giam tại Jeju khoảng một năm trước khi bị dẫn giải lên kinh thành theo lệnh của Quốc vương Joseon. Pháp luật Joseon thời đó quy định người ngoại bang một khi đặt chân lên lãnh thổ Joseon thì không được rời đi, nên ba người họ trở thành binh sĩ của triều đình. Evoken được bố trí vào tiểu đội súng hỏa mai, còn Weltevree và Denison thuộc tiểu đội pháo binh. Sau đó, Weltevree được giao nhiệm vụ chế tạo đại bác phục vụ cho quân đội.

Mùa xuân năm sau, sứ thần của Đế quốc Tatar (tộc người Mãn Châu sẽ lập nên Nhà Thanh sau này) tới Joseon. Nếu phát hiện ra Joseon đang chứa chấp người phương Tây, Tatar sẽ nghi ngờ Joseon tư thông với ngoại bang mưu phản, do đó ba người Hà Lan đều bị giam lỏng. Vào ngày sứ thần Tatar rời đi, Denison biến mất sau khi đánh lừa được lính canh phòng. Denison chặn đường sứ thần Tatar và cầu xin họ giúp mình rời khỏi Joseon. Triều

đình Joseon hạ lệnh trừng phạt nặng nhất xuống Denison. Sau đó, Welteevree và Evoken bị đẩy xuống phía Nam, nơi họ tình cờ phát hiện ra đại bác do quân đội Nhà Minh để lại từ thời chiến tranh chống Nhật và lập kế hoạch nâng cấp chúng. Welteevree tập trung nghiên cứu chế tạo đại bác dưới sự cai quản hoà nhã của vị tư lệnh doanh trại thân thiện. Tuy nhiên, người kế nhiệm ông lại không được như vậy. Đam mê yến tiệc và thích tỏ ra chuyên quyền, người này đã cấm Welteevree không được chế tạo đại bác nữa. Cuộc sống vô vị khiến Welteevree tìm cách trốn khỏi Joseon. Nhưng kế hoạch đào tẩu của ông đã bị Evoken - người muốn ở lại Joseon thay vì mạo hiểm mạng sống của mình - ngăn cản. Kết quả là Welteevree bị phát hiện và bị cầm tù một thời gian. Cùng lúc đó, sự chuyên quyền độc đoán của vị tư lệnh đương nhiệm truyền đến tai Quốc vương Joseon; ông ta bị cách chức và bị đẩy tới đảo Jeju. Vị tư lệnh mới nhậm chức đã thả tự do và trao lại cơ hội nghiên cứu cải tiến đại bác cho Welteevree. Cuối cùng, Welteevree cũng đã chế tạo đại bác thành công.

Trong khi đó, vua Tatar đổi tên quốc hiệu thành “Thanh” với hàm nghĩa “trong sạch” và phong mình làm Hoàng đế. Vậy là một bộ tộc du mục trên thảo nguyên đã trở thành vương triều cai trị toàn Trung Quốc. Đế quốc mới nổi yêu cầu Joseon trở thành nước chư hầu của mình thay vì duy trì mối bang giao hảo hữu, nếu không đồng ý, Đế quốc Tatar sẽ kéo quân thôn tính Joseon. Nhưng dĩ nhiên, triều đình Joseon không bao giờ đồng ý với yêu cầu quy phục này của Tatar. Bên cạnh đó, với việc triều đình Joseon thể hiện thái độ thù địch dành cho Tatar, thì chiến tranh giữa hai nước là điều không thể tránh khỏi. Mùa đông năm đó, mười hai vạn quân Tatar đã kéo tới Joseon. Khi tin khai chiến truyền tới vua Joseon thì cũng là lúc đội quân tiên phong của Tatar tiến vào đến tận cửa thành. Vua Joseon, hoàng tộc và các đại thần cùng một vạn hai nghìn quân hộ tống nhanh chóng di chuyển tới Nam Hán Sơn Thành. Quân giặc tràn vào như con sóng không thể chặn nổi. Cuộc chiến trên đất Joseon tự nhiên trở thành cuộc chiến của Welteevree và Evoken. Và trong một trận đánh nọ, nghe thấy tiếng đại bác nổ mạnh, Evoken đẩy vai Welteevree và gục chết trên người ông. Vậy là các bạn của Welteevree đều chết, ông chỉ còn lại một mình để chiến đấu trên đất nước xa lạ với những người dị giáo. Nhưng dẫu có như vậy thì ông vẫn tự nhủ, “Thậm chí ngay cả khi quân giặc rút lui thì tôi vẫn chiến đấu. Cuộc chiến cho tâm hồn giờ mới bắt đầu”.

Welteevree của những ngày đầu khi mới đặt chân đến mảnh đất Joseon đã không khỏi thoảng thốt, rồi ngỡ ngàng đến giật mình với những gì ông quan sát được về xã hội và con người Joseon. Trong rất nhiều những điểm “kỳ quặc” mà ông chứng kiến, nhà ở và văn hoá ở của người Joseon được ông quan sát tỉ mỉ, cảm nhận sâu sắc và miêu tả sống động. Thông qua lời miêu tả của Welteevree, tác giả sẽ phân tích văn hoá ứng phó môi trường tự nhiên của người Hàn Quốc thời Joseon trên quan điểm văn hoá của Trần Ngọc Thêm (1999).

3. Kiến trúc nhà ở thời Joseon

Là một phần của Đới khí hậu gió mùa Đông Á, Hàn Quốc có khí hậu ôn đới với bốn mùa rõ rệt. Mùa đông thường dài lạnh và khô ráo, mùa hè ngắn, nóng và ẩm ướt trong khi mùa xuân và mùa thu thì rất dễ chịu. Hiện nay Hàn Quốc là một nước công nghiệp phát triển nhưng là một nước nông nghiệp trồng lúa nước từ thế kỷ XV đến tận đầu thế kỷ XX. Những điều kiện này là thành tố cơ bản hình thành kiểu xây nhà đặc trưng ứng phó với môi trường tự nhiên của người Hàn.

3.1 Kiến trúc nhà tranh

Nhà tranh Hàn Quốc chỉ những ngôi nhà có mái lợp bằng lau sậy hay rơm rạ. Trong *Vương quốc nghìn năm*, nhà tranh Hàn Quốc được người ngoại quốc miêu tả: “*Những túp lều có mái bện bằng rơm và lau sậy, tường trát bằng đất sét nằm rải rác. Túp lều nào cũng bẩn thỉu và nhếch nhác như nhau. Chẳng lẽ người dị giáo xem việc dựng xà nhà cao lên trời là việc làm bất kính? Tất thấy mọi mái nhà đều thâm thấp và đơn sơ nên trông chúng*

như thể đang cúi đầu một cách khiêm tốn. Từ ống khói của mỗi nhà, một làn khói búp đang bay lên” (2020:51); hay như *“Những ngôi nhà tranh thâm thấp trải dài không dứt. Những toà nhà đơn giản và trang nhã. Giữa các ngôi nhà tranh là những con đường nhỏ uốn khúc quanh co trải dài khắp nơi đến chóng mặt. Những con đường không xuyên thông qua nhau mà phải đi lòng vòng chật hẹp và bẩn thỉu. Y như rằng giữa các ngôi nhà là rác bẩn được chất đầy. Làn khói xanh tỏa ra từ ống khói của tất cả các ngôi nhà tranh.”*(2020:85).

Qua miêu tả trên, có thể thấy nhà ở của người Hàn Quốc xưa được xây dựng khá đơn giản từ những vật liệu có sẵn trong tự nhiên như đất sét, rơm rạ và lau sậy. Chúng có ưu điểm cách nhiệt và giữ nhiệt vượt trội nhằm ứng phó với môi trường tự nhiên nóng vào mùa hè và lạnh vào mùa đông ở Hàn Quốc. Tuy nhiên nhược điểm của những vật liệu này là dễ cháy và đặc biệt phải lợp lại mỗi năm do bị mốc nên rất bất tiện. Đặc điểm này cũng gần như tương đồng với Việt Nam vì vào thế kỷ 17, nhà cửa ở Việt Nam là những ngôi nhà nhỏ bé, vách trát bùn, mái tranh và chỉ một tầng¹.

Một đặc điểm thú vị của nhà tranh Hàn Quốc khác với các nước cùng trồng lúa nước là hệ thống nền sưởi trong nhà. Đó là một phiến đá rộng và bằng phẳng gọi là gudeuljang được đặt dưới sàn nhà. Người Hàn Quốc xưa đã sáng chế một hệ thống sưởi phù hợp với điều kiện của họ nhằm ứng phó với cái lạnh tới độ có tuyết rơi. Nhưng với những người phương Tây trong tiểu thuyết *Vương quốc nghìn năm*, hệ thống nền sưởi này *“còn cách khá xa với sự tiện nghi”* (2020:77). Bởi lẽ cùng thời gian ở thế kỷ XVII, người phương Tây đã sử dụng lò sưởi đốt củi trong nhà nên khi chứng kiến cái *“nền phòng nóng lên khiến chúng tôi “chín bỏng”, nhưng khuôn mặt vẫn run rùng mình ớn lạnh do có gió lọt vào. Chúng tôi dường như đang ngồi trên tấm sắt nung nhưng lại ôm một tảng đá băng.”* (2020:76), họ đã cảm nhận sâu sắc sự khác biệt. Qua đây, chúng ta cũng thấy được sự khác biệt trong kiến trúc phương Đông và phương Tây khi một bên là những ngôi nhà đơn sơ, nhỏ bé, thấp và không tiện nghi còn một bên là những toà nhà cao, đồ sộ, kiên cố và tiện nghi.

3.2. Kiến trúc nhà ngói han-ok

Ngoài nhà tranh và dinh thự nhà vườn, nhà ở của người Hàn Quốc còn có loại hình nhà ngói han-ok. Han-ok có nghĩa là “Nhà cửa của Hàn Quốc”. Thông thường, han-ok vốn được biết đến là nhà của yangban (lưỡng ban) - giai cấp thống trị bao gồm quan lại và học giả của triều đại Joseon, nhưng nếu xem xét nguồn gốc thì có thể thấy han-ok đã có lịch sử lâu đời từ trước đó, và phạm trù của nó cũng rất rộng lớn (2017:249). Một điểm đặc biệt của nhà ngói han-ok cũng là đặc trưng của kiến trúc Hàn Quốc là sử dụng giấy dán tường. Chúng ta có thể thấy rõ qua miêu tả trong *Vương quốc nghìn năm*: *“Từ tường, trần nhà đến sàn nhà đều dán giấy ánh sắc hồng. Một mặt tường bên trong phòng dựng một tấm chắn gió.(...). Nhờ có giấy dán tường, nó gọi nên bầu không khí ấm áp. (...). Trên tường có những đoạn văn ngắn ghi khắp nơi. Có những dòng được ghi bằng mực. Thậm chí cả trên giấy dán cửa sổ cũng ghi chữ.”* (2020:148-149). Giấy của người Hàn Quốc xưa được dán lên nhiều khu vực trong ngôi nhà từ tường, cửa chính đến cửa sổ. Jan Jansz Weltevree *“vẫn định bụng rằng việc dán giấy - thứ rất dễ bị rách - lên cửa ra vào thì thật kỳ quặc”* (2020:320) nhưng giấy dùng để làm nhà của người Hàn Quốc được làm rất công phu nên vô cùng dai chắc, bởi *“có nhiều lớp được ghép lại với nhau khi làm giấy. Một lớp giấy mỏng thì chẳng chịu được móng tay người nhưng nhiều lớp ghép lại thì có thể chống chọi lại cả mũi tên”* (2020:322). Và chính lớp giấy dai chắc này đã giúp người Hàn Quốc xưa đối phó với cái lạnh giá của mùa đông.

Quy trình làm giấy cũng được miêu tả chi tiết trong tiểu thuyết: *“Họ ngâm thân cây dâu tằm vào nước tro rồi gỡ vỏ ra. Họ rửa vỏ cây trong nước trong đang chảy rồi phơi khô*

¹ Nguồn: <https://nghiencuulichsu.com/2015/09/30/viet-nam-vao-the-ky-thu-17/>

dưới ánh nắng. Họ lấy chày gỗ đập nhuyễn nguyên liệu giấy đã loại bỏ bụi. Sau khi trộn nguyên liệu giấy và keo làm từ cây dâu tằm vào nhau, họ vắt nước đi. Họ dán giấy ướt lên tấm phản gỗ và phơi nắng. Họ ghép giấy khô lại và đập dẹp bằng chày. Càng đập thì các lớp giấy càng hoà làm một, rắn chắc và bằng phẳng.” (2020:322).

Giấy dán tường có thể nói là một trong những phát minh lớn của người Hàn bởi tính hữu dụng của nó vẫn trường tồn đến tận ngày nay và còn là một trong những sản phẩm được xuất khẩu nhiều ra thế giới. Giấy dán tường Hàn Quốc không chỉ bền, dai, chắc mà còn có tính thẩm mỹ cao với hoạ tiết và màu sắc vô cùng đa dạng. Về màu sắc của ngôi lợp, nếu như ngôi của Hàn Quốc thường có màu xanh thì ngôi ở Việt Nam phổ biến là màu nâu đỏ. Ngôi của Hàn Quốc và Việt Nam đều có cả loại không hoạ tiết lẫn loại có hoạ tiết khắc trên ngôi. Như vậy, khi quan sát ngôi nhà ngôi Hàn Quốc và ngôi nhà ngôi Việt Nam, chúng ta cũng thấy được những điểm tương đồng và khác biệt của hai nền văn hoá.

3.3 Nhà cao quan tước lớn

Cùng với sự thay đổi chính trị và xã hội, kiến trúc cũng có sự biến đổi. Theo từ điển học sinh, sinh viên Hàn Quốc: Ở thời kỳ đầu của triều đại Joseon, những nơi như cung điện, quan trường, thành quách, cửa thành, trường học,... là hình ảnh đại diện của kiến trúc Joseon. Những công trình kiến trúc tiêu biểu còn lại đến ngày nay có thể kể đến như Sungnyemun, Donhwamun Changdeokgung, Namdaemun Gaeseong, Janggyeong Panjeon chùa Hae-in. So với thời Goryeo có kiến trúc đền chùa là trọng tâm, chúng ta có thể cảm nhận sự khác biệt lớn. Quy mô của các toà nhà được quy định theo khuôn phép và có sự phân biệt tùy theo thân phận của người đang sống hoặc đang dùng toà nhà đó. Vì chúng có mục đích bảo vệ trật tự thân phận và ngăn chặn sự xa xỉ². Trật tự thân phận của người Joseon có thể được nhìn thấy thông qua căn nhà người đó sinh sống. Chúng ta cùng tới nhà một vị quan thời Joseon qua lời kể của Jan Jansz Weltevree: *“Nhà của cao quan đại tước to lớn và rực rỡ hơn nhà của người Trung Quốc. Những tòa nhà lợp ngói xanh và những khu vườn nhỏ trồng cây cảnh đan quện vào nhau như mạng nhện. Chỉ cần mở cánh cửa lợp ngói bước vào là có người hầu của cao quan đại tước hướng dẫn chúng tôi bước tiếp sang một lối cửa khác. Cứ mỗi lần mở cửa là y rằng lại thấy tòa nhà và vườn cây tựa tựa nhau hiện ra, cứ như thể chúng tôi vẫn đứng nguyên tại một chỗ vậy. Dinh thự của cao quan đại tước vốn khó cho phép nhìn thấy không gian trong phòng. Chúng tôi đã phải đi xuyên qua rất nhiều cánh cửa mới đến được gian chính. Có vẻ như chiều sâu của dinh thự tỷ lệ thuận với thân phận và địa vị của chủ nhân ngôi nhà.” (2020: 111).*

Nếu như nhà của thường dân thấp và nhỏ thì nhà của quan lại Joseon vẫn thấp nhưng vô cùng rộng rãi. Kiểu kiến trúc nhiều cửa thông nhau thoáng đãng này là biểu hiện của văn hoá ứng phó với môi trường tự nhiên nóng ẩm vào mùa hè của người Hàn Quốc. Còn khi mùa đông lạnh tới, người Hàn đối phó bằng cách sử dụng hệ thống sưởi đốt củi dưới nền nhà được lát đá tảng để giữ ấm. Đặc biệt, từ xưa người Hàn Quốc đã rất coi trọng phong thủy trong thiết kế kiến trúc nên luôn chọn vị trí ngôi nhà hài hoà cùng thiên nhiên. Kiến trúc thời Joseon đơn giản nhưng trang nhã và thân thiện với môi trường. Điểm nổi bật này đã để lại ấn tượng sâu sắc đối với người ngoại quốc trong tiểu thuyết *Vương quốc nghìn năm*: *“Đặc điểm chi phối kiểu kiến trúc của vương quốc này là sự đơn giản và sự lặp lại. Sự lặp lại của những đường nét đơn giản và đường cong trang nhã do những khối đá và cây cối tạo nên thể hiện sự cự tuyệt cứng nhắc đối với sự biến hoá. Phía bên kia cánh cửa là những tòa nhà và vườn cây chẳng thể nào phân biệt với những thứ bên trong cánh cửa đang chờ đợi. Tòa nhà và khu vườn từng cái đều không nổi bật nên tòa nhà không bao bọc vườn*

² Nguồn: Từ điển bách khoa học sinh,
<https://terms.naver.com/entry.naver?docId=986168&cid=47322&categoryId=47322>.

cây, mà vườn cây cũng chẳng chiếm đoạt toà nhà. Mỗi ao nhỏ ngay chính giữa khu vườn đều có hoa súng nổi bông bênh. Tôi còn thấy cả những hồ nước lớn tới độ tạo ra một hòn đảo nhân tạo. Thứ bảo vệ cho hòn đảo nhân tạo là cây thông. Cây thông có phong mạo như một hiền nhân già đang lẳng lặng nhìn bóng mình chiếu xuống hồ. Trong dinh thự của cao quan đại tước, đất, đá và nước không bắt hoà mà hoà hợp làm một. Tôi thấy phong cảnh này chẳng hề xa lạ. Ngôi nhà của cao quan đại tước là bản thu nhỏ của cung vua. Nhưng vẻ trang nghiêm và uy nghi thì không bằng.” (2020:112).

Qua miêu tả, chúng ta thấy được dinh thự của giới quan lại cao cấp Hàn Quốc xưa không đồ sộ nhưng rất rộng lớn. Đặc biệt cây cối, ao hồ đều được đưa gọn vào trong không gian sống của giới quý tộc này khiến ngôi nhà luôn thoáng đãng và gần gũi với thiên nhiên. Kiểu nhà ở của quan cao tước lớn Hàn Quốc thời Joseon khiến ta liên tưởng đến nhà vườn của vua chúa Việt Nam xưa. Trong dinh thự Hàn Quốc hay nhà vườn Việt Nam cổ đều có vườn cảnh. Vườn cảnh là nghệ thuật tạo hình mô phỏng thiên nhiên trong không gian giới hạn, làm nên tạo cảnh tôn cao giá trị công trình hoặc quần thể công trình. Vườn cảnh của Việt Nam và Hàn Quốc đều chịu ảnh hưởng của vườn cảnh Á Đông, có nhiều nét tương tự vườn cảnh Trung Quốc và Nhật Bản, thường gồm 3 thành phần: mặt nước, cây xanh và đá núi nhỏ. Vườn cảnh của hai nước thường có hòn non bộ, thủy đình, các lầu hóng gió, ngấm trăng, các hồ nước được tròn viên liễu rủ.

4. Kết luận

Bài viết đã khảo sát các loại hình nhà ở của người Hàn Quốc thời Joseon xuất hiện trong tác phẩm *Vương quốc nghìn năm* của Kim Kyung-uk và phân tích nó dưới góc độ văn hoá học. Kết quả nghiên cứu cho thấy, Hàn Quốc có ba loại hình nhà ở chính là nhà tranh dành cho thường dân, nhà ngói dành cho quan lại và dinh thự dành cho quan lại cao cấp. Dù là loại hình nào, nhà ở của người Hàn Quốc thời Joseon đều tận dụng trực tiếp các nguyên vật liệu có sẵn trong tự nhiên để xây dựng. Đặc biệt, kiến trúc Hàn Quốc thể hiện rõ sự đối phó với môi trường tự nhiên nóng vào mùa hè và lạnh vào mùa đông của họ khi cả ba loại hình nhà ở tiêu biểu đều được xây từng từ đất sét - vật liệu cách nhiệt và giữ nhiệt tốt và mái lợp bằng rơm rạ hoặc ngói nung - những vật liệu tránh nóng và giữ ấm. Thông qua bài khảo sát này, chúng ta còn thấy được kiến trúc Hàn Quốc từ xưa đã có đặc điểm thân thiện với môi trường với nhiều cây cối xung quanh nhà, coi trọng phong thủy với hồ nước hay ao sen trong các dinh thự.

Tài liệu tham khảo

- E.B.Tylor (2018). *Văn hoá nguyên thủy*. NXB Tri Thức (Huyền Giang dịch), trang 11.
- Joo Young-ha (2017). *Sự lý thú của Hàn Quốc học*. Hà Nội, Việt Nam: NXB Hội Nhà Văn (Nguyễn Thị Thu Vân dịch).
- Kim Kyung-uk (2020). *Vương quốc nghìn năm*. TP HCM, Việt Nam: NXB Văn hoá - Văn nghệ Thành phố Hồ Chí Minh (Nguyễn Thị Thu Hà dịch).
- Nguyễn Thị Thu Hà (2019). Nghiên cứu trang phục của người Hàn Quốc thời Joseon thông qua tiểu thuyết *Vương quốc nghìn năm*. *Tạp chí Hàn Quốc*, 3 (29), 77-83.
- Nguyễn Thị Thu Hà (2019). Nghiên cứu văn hoá tận dụng môi trường tự nhiên: “Ăn” của người Hàn Quốc thời Joseon thông qua tiểu thuyết *vương quốc nghìn năm*. *Tạp chí Hàn Quốc*, 4 (30), 26-35.
- Trần Lê Bảo (2009). Giải mã văn hoá trong tác phẩm văn học - dẫn chứng từ nền văn học Trung Quốc. *Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc*, 2 (90), 68-79.
- Trần Ngọc Thêm (1999). *Cơ sở văn hoá Việt nam*. Hà Nội, Việt Nam: NXB Giáo Dục.